








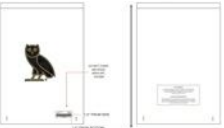


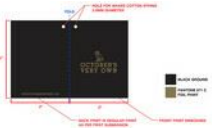
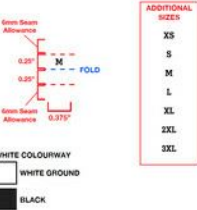










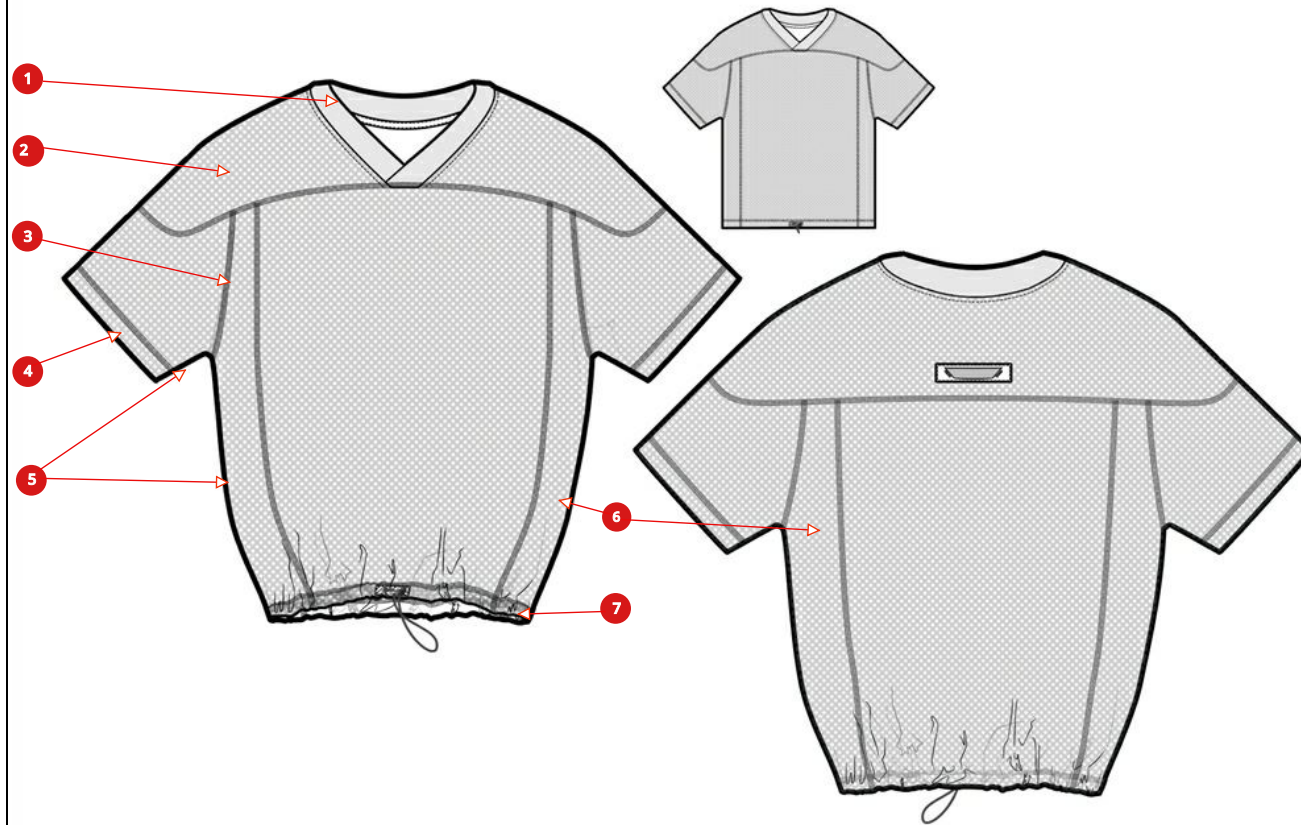
Article Summary					Version 1		
	Article Code	M-0226-KT-6913			Product Group	TOP	
	Article Name	ADJUSTABLE FOOTBALL JERSEY			Product Sub-Category	SPORT JERSEY - SS	
	Created On	05-21-2025 12:25:00 PM			Season	Q2 2026	
	Last Modified	09-23-2025 3:55:00 PM			Life Cycle Stage	Sample Evaluation	
		Material Description	PORTHOLE MESH (FB-K1302) MESH 100%POLYESTER 145GSM UN-AVAILABLE				
Gender Classification		Mens	Sub Class D	Football Jersey	Fabrication		KNIT TOP
Supplier		UN-AVAILABLE CO. LTD	Release Date	03 Jul 2026	Ex-Factory		01 May 2026
							COLORS
							<div> FEATHER GREY (FE) 15-1305 TCX SANDSTONE</div> <div> BIG DIPPER (DIP) 19-4117 TCX STARLING</div>
SIZES							
000, 001, 002, 003, 004, 005, 006, 007, 008, XXS, XS, SM, MD, LG, XL, 2X, 3X, 4XL							

Bill of Materials - #1										Version 1	
	Article Code	M-0226-KT-6913		PORTHOLE MESH (FB-K1302) MESH 100%POLYESTER 145GSM UN-AVAILABLE		Product Group	TOP				
	Article Name	ADJUSTABLE FOOTBALL JERSEY				Product Sub-Category	SPORT JERSEY - SS				
	Created On	05-21-2025 12:25:00 PM	Material Description			Season	Q2 2026				
	Last Modified	09-23-2025 3:55:00 PM				Life Cycle Stage	Sample Evaluation				
Part	Material		Placement		Consumption	UOM.	Comments	Supplier	Supplier Ref.	FE FEATHER GREY	DIP BIG DIPPER
Fabric											
	PORTHOLE MESH (FB-K1302) - Ver.#1 MESH 100%POLYESTER 145GSM UN-AVAILABLE				0	Meter			LX- TY230210 -YLW	None	None
Trims											
	CC LABEL - APPAREL (LT110) - Ver.#1 White Satin ground, Black text COO, Content, and Care Instructions may vary by style.				1	Each				None	None
	POLY BAG - GENERIC (PK101) - Ver.#1 Clear Plastic, with suffocation warning on back, UPC sticker placement on bottom right corner of bag.				1	Each				None	None
	UPC STICKER- 1" X 2.5" (TR-ST114) - Ver.#1 PLEASE PRINT WITH THERMAL PRINTER				0	Each				None	None
	5mm GROSGRAIN RIBBON LOOP (TR-TV140) - Ver.#1 FOR HANGTAG ATTACHMENT				0	Each		Vendor Sourced		None	None
	OVO 2023 Booklet Hangtag (TR-HG142) - Ver.#1 Article code: HTOVO141A				0	Each		Reca Mainetti Asia Ltd	HTOVO14 1A	None	None
	OVO 2023 Alpha Sizing Tab (TR-LT246) - Ver.#1 ARTICLE: OVOW23_181_T/ LBOVO175				0	Each		Reca Mainetti Asia Ltd	OVOW23 _181_T	None	None
	TEAR-AWAY COO TAB: OVOF21_217_T (LT138) - Ver.#1 COUNTRY OF ORIGIN TAB				0	Each		Reca Mainetti Asia Ltd	OVOF21_ 217_T	None	None
	OVO 2023 One Side Main Label (TR-LT247) - Ver.#1 RECA REF: LBOVO172				0	Each		Reca Mainetti Asia Ltd	LBOVO17 2	WHITE WT WHITE	None
	TWILL TAPE- PRESHRUNK (TV101) - Ver.#1				0	Meter	Locker Loop & Eyelet reinforcement			BLACK BK BLACK	None
	ENAMEL COATED METAL EYELETS - 4CM WIDTH (TR-HD143.01) - Ver.#1				0	Each	FLAT NOT DOME Matte black silver V7 or Sab- H502			None	None

Bill of Materials - #1										Version 1	
	Article Code	M-0226-KT-6913					Product Group	TOP			
	Article Name	ADJUSTABLE FOOTBALL JERSEY					Product Sub-Category	SPORT JERSEY - SS			
	Created On	05-21-2025 12:25:00 PM	Material Description	PORTHOLE MESH (FB-K1302) MESH 100%POLYESTER 145GSM UN-AVAILABLE			Season	Q2 2026			
	Last Modified	09-23-2025 3:55:00 PM					Life Cycle Stage		Sample Evaluation		
Part	Material		Placement		Consumption	UOM.	Comments	Supplier	Supplier Ref.	FE FEATHER GREY	DIP BIG DIPPER
	CORDLOCK (TR-HD276) - Ver.#1 METAL CYLINDER TOGGLE BRUSHED				0	Each	Matte black silver V7 or Sab-H502	Vendor Sourced		MATTE BLACK SILVER FINISH MBSF YKK code: V7	None
	SHOCK CORD 3MM WITH TICKING (TR-DR242) - Ver.#1				0	Each		Vendor Sourced		None	None
	LOCKER LOOP ANCHOR - SILICONE VERSION (TR-DE161) - Ver.#1 OVOP26_128_T				0	Each	RUBBER	Reca Mainetti Asia Ltd	XLBOVO2 89-OPT 1	None	None
Graphics											
	TBD - SEE ARTWORK FILE (HT-102) - Ver.#1				0	Each				None	None
	OVOF23_025_T Runner Rubber Patch (PA-112) - Ver.#1 RECA MAINETTI - LBOVOV0119				0	Each				None	None

Bill of Materials - #1 Material Image Sheet						Version 1
	Article Code	M-0226-KT-6913		Product Group	TOP	
	Article Name	ADJUSTABLE FOOTBALL JERSEY			Product Sub-Category	SPORT JERSEY - SS
	Created On	05-21-2025 12:25:00 PM			Season	Q2 2026
	Last Modified	09-23-2025 3:55:00 PM			Life Cycle Stage	Sample Evaluation
			Material Description	PORTHOLE MESH (FB-K1302) MESH 100%POLYESTER 145GSM UN-AVAILABLE		
	FB-K1302 PORTHOLE MESH			LT110 CC LABEL - APPAREL		
	PK101 POLY BAG - GENERIC			TR-ST114 UPC STICKER- 1" X 2.5"		
	TR-TV140 5mm GROSGRAIN RIBBON LOOP			TR-HG142 OVO 2023 Booklet Hangtag		
	TR-LT246 OVO 2023 Alpha Sizing Tab			LT138 TEAR-AWAY COO TAB: OVOF21_217_T		
	TR-LT247 OVO 2023 One Side Main Label			TR-HD143.01 ENAMEL COATED METAL EYELETS - 4CM WIDTH		
	TR-HD276 CORDLOCK			TR-DR242 SHOCK CORD 3MM WITH TICKING		
	TR-DE161 LOCKER LOOP ANCHOR - SILICONE VERSION			PA-112 OVOF23_025_T Runner Rubber Patch		

Construction details RAGLAN PANEL JERSEY							Version 1
	Article Code	M-0226-KT-6913			Product Group	TOP	
	Article Name	ADJUSTABLE FOOTBALL JERSEY			Product Sub-Category	SPORT JERSEY - SS	
	Created On	05-21-2025 12:25:29 PM			Season	Q2 2026	
	Last Modified	09-09-2025 1:09:06 PM			Life Cycle Stage	Development	
			Material Description	PORTHOLE MESH (FB-K1302) MESH 100%POLYESTER 145GSM UN-AVAILABLE			



## Comments

- 1 NECK  
Folded rib neck band finished into the "V" neck. Join at CF, with #512 mock safety stitch. 1-Needle topstitch, 1/4" in on body. Self neck bias tape to clean finish inside back neck seam, 1-needle edge topstitch on tape.
- 2 MESH SHOULDER/YOKE:  
Yoke at top across shoulder, from back to front, one piece, no shoulder seam. Join with flat lock.
- 3 ARMHOLE  
Join sleeve to body with flat lock.

**Bo cổ gấp đôi tạo chữ V.** Nối tại giữa cổ trước, vắt sổ. Điều 1K 1/4" trên thân. Viền cổ sau bằng vải chính, may sạch. Điều 1k xung quanh.

### Đô áo, vai:

Đô áo kéo dài tới vai, ở thân trước và sau - 1 mảnh, k có đường may vai. Đánh bông ráp vào thân

### Nách áo

Đánh bông tra vào tay

- 4 SLEEVE OPENING  
Self turned to form hem. 3-needle coverstitch.

- 5 SLEEVE INSEAM/ SIDE SEAM  
Join in one operation with flat lock.

- 6 FRONT AND BACK PANELS  
Front and back self panels, join with flat lock.

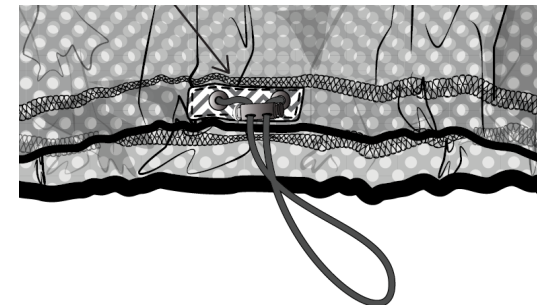
- 7 BOTTOM OPENING  
Body edge turned up to form hem. 3-Needle coverstitch to join. Drawcord encased in hem. Small webbing patch at CF of hem to reinforce metal eyelets for drawcord exits. 1-needle edge topstitch on webbing patch. Loop drawcord encased with adjuster at front.


**Cửa tay:** gấp vào trong thân, điều 3K đánh bông

**Thân trước/ sau:** Vải chính, điều đánh bông


### Lai áo:

Lai áo gấp lên, điều 3k đánh bông. Dây luôn ở lại. Có miếng patch ở giữa trước để giữ mắt cáo luôn dây. Điều 1k xung quanh miếng patch.



Measurement Sheet- Jersey					All measurements are in Inch		Version 1
	Article Code	M-0226-KT-6913			Product Group	TOP	
	Article Name	ADJUSTABLE FOOTBALL JERSEY			Product Sub-Category	SPORT JERSEY - SS	
	Created On	05-21-2025 12:25:29 PM			Season	Q2 2026	
	Last Modified	09-09-2025 1:09:06 PM			Life Cycle Stage	Development	
			Material Description	PORTHOLE MESH (FB-K1302) MESH 100%POLYESTER 145GSM UN-AVAILABLE			

	POM Code	POM Name		-Tol	+Tol	Grade	XXS	XS	S	M	L	XL	XXL	3XL			
!	A101	FRONT body length from HPS : Top	Dài thân trước - từ cao vai	1/2	1/2	Mixed	26 1/2	27	27 1/2	28	28 1/2	29 1/2	30 1/2	31 1/2			
!	H101	Neck width :: SEAM TO SEAM	Ngang cổ - từ đm đến đm	1/4	1/4	Mixed	6 3/4	6 3/4	7	7 1/4	7 1/2	7 3/4	8	8 1/4			
	H201	Front neck drop from HPS to yoke seam	Hạ cổ trước - từ cao vai đến đường may đô	1/8	1/8	Mixed	5 7/8	5 7/8	5 15/16	6	6 1/16	6 3/16	6 5/16	6 7/16			
	H301	Back neck drop from HPS to seam	Hạ cổ sau - từ cao vai đến đường may đô	1/8	1/8	Mixed	1	1	1 1/16	1 1/8	1 3/16	1 5/16	1 7/16	1 9/16			
	H605	Neckband width	Cao bo cổ	1/8	1/8	0	1	1	1	1	1	1	1	1			
	D102	Shoulder slope: from HPS to shoulder panel seam	Xuôi vai - từ cao vai đến đm	1/8	1/8	1/16	3 11/16	3 3/4	3 13/16	3 7/8	3 15/16	4	4 1/16	4 1/8			
!	D101	Shoulder panel width: measured at back	Rộng miếng phối vai - đo ở thân sau	3/8	3/8	Mixed	23	24	25	26	27	28 1/2	30	31 1/2			
	B301	Across Chest at front yoke seam	Ngang ngực - tại đường may đô	1/4	1/4	GA	GA	GA	GA	18 1/2	GA	GA	GA	GA			
	B401	Across back at back yoke seam	Ngang lưng - tại đường may đô	1/4	1/4	GA	GA	GA	GA	18 3/4	GA	GA	GA	GA			
!	B101	Chest width :1" below armhole	Ngang ngực dưới nách 1"	1/2	1/2	Mixed	21 1/2	22 1/2	23 1/2	24 1/2	25 1/2	27	28 1/2	30			
!	C101	Bottom opening width: at edge, extended	Lai - tại mép -đo căng	1/2	1/2	Mixed	21	22	23	24	25	26 1/2	28	29 1/2			
	A701	Body hem depth	To bản lai áo	1/8	1/8	0	1	1	1	1	1	1	1	1			
!	E101	Armhole depth: from HPS, squared down	Hạ nách - từ cao vai	1/4	1/4	1/4	10 7/8	11 1/8	11 3/8	11 5/8	11 7/8	12 1/8	12 3/8	12 5/8			
!	G101	Bicep width:1" below armhole	Bắp tay - 1" dưới nách	1/8	1/8	1/4	8 3/4	9	9 1/4	9 1/2	9 3/4	10	10 1/4	10 1/2			
!	F303	S:Sleeve overarm fr. CB neck :: 3 x point measure	Dài tay đo từ giữa cổ sau - đo 3 điểm	1/4	1/4	Mixed	21 1/2	22	22 1/2	23	23 1/2	24 1/4	25	25 3/4			
!	G301	S/Sleeve opening:inside fold edges of cuff or hem	Cửa tay - đo tại mép	1/4	1/4	1/4	7 7/8	8 1/8	8 3/8	8 5/8	8 7/8	9 1/8	9 3/8	9 5/8			
	F702	Sleeve Hem Height	Cao lai tay	1/8	1/8	0	1	1	1	1	1	1	1	1			
	C201	Front and back side panel width: at bottom	Rộng phối sườn thân trước/ thân sau tại lai	1/4	1/4	1/8	3 1/8	3 1/4	3 3/8	3 1/2	3 5/8	3 3/4	3 7/8	4			
	D201	Back shoulder panel depth: HPS to seam @ CB	Cao đô sau từ cao vai đến đm đo ở giữa cổ sau	1/8	1/8	Mixed	7 1/16	7 1/8	7 3/16	7 1/4	7 5/16	7 7/16	7 9/16	7 11/16			
	H716	CF Drawcord eyelet exit spacing: middle to middle	Khoảng cách mắt cáo ở lai thân trước. Đo ở tâm mắt cáo	1/8	1/8	0	2	2	2	2	2	2	2	2			
	N234	CF Drawcord eyelet exit patch length	Độ rộng miếng patch ngay mắt cáo	1/8	1/8	0	2 1/2	2 1/2	2 1/2	2 1/2	2 1/2	2 1/2	2 1/2	2 1/2			
	H606	Inside back neck binding width	To bản VCS	1/8	1/8	0	3/8	3/8	3/8	3/8	3/8	3/8	3/8	3/8			
!	H404	Minimum Neck Stretch	Giãn cổ tối thiểu	0	1/2	0	24	24	24	24	24	24	24	24			

UN-AVAILABLE CO. LTD: Fit Approval-1 - proto [Sample 1 (M)]							Version 1
	Article Code	M-0226-KT-6913		PORTHOLE MESH (FB-K1302) MESH 100%POLYESTER 145GSM UN-AVAILABLE	Product Group	TOP	
	Article Name	ADJUSTABLE FOOTBALL JERSEY			Product Sub-Category	SPORT JERSEY - SS	
	Created On	05-21-2025 12:25:29 PM	Material Description		Season	Q2 2026	
	Last Modified	09-09-2025 1:09:06 PM			Life Cycle Stage	Development	

Group	POM	Description		+ Tol	- Tol	M	Sample	Diff	Revised
	A101	FRONT body length from HPS : Top	Dài thân trước - từ cao vai	1/2	1/2	28 1/2	28	-1/2	28
	H101	Neck width :: SEAM TO SEAM	Ngang cổ - từ đm đến đm	1/4	1/4	7	7 1/4	1/4	7 1/4
	H201	Front neck drop from HPS to yoke seam	Hạ cổ trước - từ cao vai đến đường may đô	1/8	1/8	5 3/4	5 3/4	0	6
	H301	Back neck drop from HPS to seam	Hạ cổ sau - từ cao vai đến đường may đô	1/8	1/8	1 1/4	1 1/8	-1/8	1 1/8
	H605	Neckband width	Cao bo cổ	1/8	1/8	1	7/8	-1/8	
	D102	Shoulder slope: from HPS to shoulder panel seam	Xuôi vai - từ cao vai đến đm	1/8	1/8	3 7/8	3 3/4	-1/8	
	D101	Shoulder panel width: measured at back	Rộng miếng phối vai - đo ở thân sau	3/8	3/8	25 1/4	25	-1/4	26
	B301	Across Chest at front yoke seam	Ngang ngực - tại đường may đô	1/4	1/4	18	17 1/2	-1/2	18 1/2
	B401	Across back at back yoke seam	Ngang lưng - tại đường may đô	1/4	1/4	18 1/4	17 3/4	-1/2	18 3/4
	B101	Chest width :1" below armhole	Ngang ngực dưới nách 1"	1/2	1/2	24	23 1/2	-1/2	24 1/2
	C101	Bottom opening width: at edge, extended	Lai - tại mép -đo căng	1/2	1/2	22 1/2	23	1/2	24
	A701	Body hem depth	To bản lai áo	1/8	1/8	1	1	0	
	E101	Armhole depth: from HPS, squared down	Hạ nách - từ cao vai	1/4	1/4	12	11 1/4	-3/4	11 5/8
	G101	Bicep width:1" below armhole	Bắp tay - 1" dưới nách	1/8	1/8	9 1/4	9 1/8	-1/8	9 1/2
	F303	S:Sleeve overarm fr. CB neck :: 3 x point measure	Dài tay đo từ giữa cổ sau - đo 3 điểm	1/4	1/4	21 1/2	22	1/2	23
	G301	S/Sleeve opening:inside fold edges of cuff or hem	Cửa tay - đo tại mép	1/4	1/4	8 1/4	8 1/4	0	8 5/8
	F702	Sleeve Hem Height	Cao lai tay	1/8	1/8	1	1	0	
	C201	Front and back side panel width: at bottom	Rộng phối sườn thân trước/ thân sau tại lai	1/4	1/4	3	3 1/4	1/4	3 1/2
	D201	Back shoulder panel depth: HPS to seam @ CB	Cao đô sau từ cao vai đến đm đo ở giữa cổ sau	1/8	1/8	7 1/2	7 1/4	-1/4	7 1/4
	H716	CF Drawcord eyelet exit spacing: middle to middle	Khoảng cách mắt cáo ở lai thân trước. Đo ở tâm mắt cáo	1/8	1/8	2	2	0	
	N234	CF Drawcord eyelet exit patch length	Độ rộng miếng patch ngay mắt cáo	1/8	1/8	2 1/2	2 3/8	-1/8	
	H606	Inside back neck binding width	To bản VCS	1/8	1/8	3/8	3/8	0	
	H404	Minimum Neck Stretch	Giãn cổ tối thiểu	1/2	0	24	24	0	

COMMENT

9-Sept-25

Proto: 100% poly mesh, 145GSM, Red colourway

#### STYLING COMMENTS:

1. The overall styling is nice, please maintain all as the sample.

UN-AVAILABLE CO. LTD: Fit Approval-1 - proto [Sample 1 (M)]						Version 1
	Article Code	M-0226-KT-6913			Product Group	TOP
	Article Name	ADJUSTABLE FOOTBALL JERSEY			Product Sub-Category	SPORT JERSEY - SS
	Created On	05-21-2025 12:25:29 PM			Season	Q2 2026
	Last Modified	09-09-2025 1:09:06 PM			Life Cycle Stage	Development



9-Sept-25

Proto: 100% poly mesh, 145GSM, Red colourway

#### STYLING COMMENTS:

1. The overall styling is nice, please maintain all as the sample.

#### Mẫu may tổng thể nhìn đẹp

#### FITTING COMMENTS

1. Maintain the body length as the sample- spec has been updated to match.  
**Giữ nguyên dài áo như mẫu, thông số được cập nhật theo mẫu proto**
2. Keep the neck width as the sample. Lower the front neck 1/4". Keep the back neck depth as the sample. See revised specs.  
**Giữ nguyên ngang cổ như mẫu. Hạ cổ trước xuống thêm 1/4". Giữ nguyên hạ cổ sau. Xem thông số điều chỉnh**
3. The overall fit of the body should be slightly larger, please increase the body width approx. 1" all around- see revised specs.  
**Toàn bộ fit của áo cần to hơn, điều chỉnh chiều ngang áo tầm khoảng 1" tất cả các vòng. Xem thông số điều chỉnh**
4. Increase the armhole depth, bicep width, and sleeve opening width 3/8"- see revised specs.  
**Tăng hạ nách, bắp tay, ngang cửa tay 3/8"- xem thông số điều chỉnh.**
5. Increase the sleeve length 1"- see revised spec.  
**Tăng chiều dài áo 1"- xem thông số điều chỉnh.**

1. The overall workmanship is good

**Toàn bộ quy cách may tốt**

2. Ensure the neck shaping is symmetrical and the rib is evenly applied to the body.

**Đảm bảo dáng cổ đều nhau và bo được tra đều vào thân**

#### SUBMIT A 2ND FIT SAMPLE WITH ALL CORRECTIONS

May mẫu fit với các điều chỉnh

**Các điểm thông số thay đổi**

A101 - FRONT body length from HPS : Top : KEEP AS SAMPLE

H101 - Neck width :: SEAM TO SEAM : KEEP AS SAMPLE

H201 - Front neck drop from HPS to yoke seam : REVISED

H301 - Back neck drop from HPS to seam : KEEP AS SAMPLE

D101 - Shoulder panel width: measured at back : REVISED

B301 - Across Chest at front yoke seam : REVISED

B401 - Across back at back yoke seam : REVISED

B101 - Chest width : 1" below armhole : REVISED

C101 - Bottom opening width: at edge, extended : REVISED

E101 - Armhole depth: from HPS, squared down : REVISED

G101 - Bicep width: 1" below armhole : REVISED


F303 - S:Sleeve overarm fr. CB neck :: 3 x point measure : REVISED

G301 - S/Sleeve opening: inside fold edges of cuff or hem : REVISED

C201 - Front and back side panel width: at bottom : REVISED

UN-AVAILABLE CO. LTD: Fit Approval-1 - proto - Proto sample photos - Proto: front, side, back

Version 1

Article Code	M-0226-KT-6913			Product Group	TOP	
Article Name	ADJUSTABLE FOOTBALL JERSEY			Product Sub-Category	SPORT JERSEY - SS	
Created On	05-21-2025 12:25:29 PM	Material	PORTHOLE MESH (FB-K1302)	Season	Q2 2026	
Last Modified	09-09-2025 1:09:06 PM	Description	MESH 100%POLYESTER 145GSM UN-AVAILABLE	Life Cycle Stage	Development	

